

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 14/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 5 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Tăng

Ông Nguyễn Tư Sanh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Phan Văn Dân – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đầu - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 176/2019/HSST ngày 19/12/2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2020/HSST-QĐ ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Phước T, sinh ngày 13 tháng 8 năm 2000, tại Thành phố Hồ Chí Minh; giới tính: Nam; Thường trú: 245/87/21 Nguyễn Trãi, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 105 đường số 9, Phường 4, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Học vấn: 02/12; Dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn T con bà: Phạm Thị Ngọc N; Chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 23/9/2019 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

Người Bị hại:

Bà Đặng Thị T, sinh năm 1994 (có mặt);

Nơi cư trú: X Tân Sơn Nhì, phường X, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 18/5/2019 T và Hiền đến cửa hàng Tiền Ái Tuyết để làm việc. Trong lúc dựng xe trước tiệm chờ dọn hàng thì Hiền nằm lên chiếc xe của mình còn T đứng trước tiệm. Đến khoảng 7 giờ 40 phút cùng ngày thì có chị Đặng Thị Thủy là nhân viên tiệm thuốc Ký Bá Linh, thuê cùng địa chỉ 57 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5 chạy xe gắn máy hiệu Honda Vision biển số 47S1-186.07 đến dựng xe bên phải xe của Hiền rồi đi vào trong tiệm làm việc. Lúc này T nhìn thấy bên hộc trái của xe chị Thủy có để 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu vàng. T nảy sinh ý định trộm cắp điện thoại của chị Thủy bán lấy tiền tiêu xài. T biết trước nhà số 57 Hải Thượng Lãn Ông có gắn camera nên T giả vờ đi về phía đầu xe của Hiền ngồi xuống gần xe của chị Thủy để tránh camera quan sát rồi dùng tay trái lấy trộm chiếc điện thoại của chị Thủy cất giấu vào ba ga xe của Hiền. Sau đó T tiếp tục lấy điện thoại của chị Thủy cất vào túi quần bên trái rồi nói với Hiền xin ông chủ cho T nghỉ làm một ngày do bị bệnh và mượn xe của Hiền chạy đến tiệm mua bán điện thoại di động Khánh Khang, địa chỉ: số B14/9 Quốc Lộ 50, ấp 3A, Bình Hưng, huyện Bình Chánh bán điện thoại trộm được cho anh Nguyễn Văn Ai với giá 1.500.000 đồng. Số tiền trên T dùng để đi chuộc lại điện thoại SamSung J2 với giá 320.000 đồng. Đồ xăng hết 40.000 đồng; mua nước và thuốc hút hết 30.000 đồng, trả nợ cho chị dâu tên Hà Thị Thanh Trúc số tiền 300.000 đồng; cho Hiền mượn 100.000 đồng; mua kem thoa tóc hết 72.000 đồng; nạp card chơi game hết 80.000 đồng. Còn lại số tiền 558.000 đồng T cất giữ trong bóp đến ngày Cơ quan điều tra mời lên làm việc và giao nộp lại cho Cơ quan điều tra.

Đến khoảng 08 giờ cùng ngày thì chị Thủy nhớ đến chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng để quên ở hộc xe nên chạy ra kiểm tra thì phát hiện chiếc điện thoại đã bị mất. Qua camera phát hiện người lấy điện thoại là tên Nguyễn Phước T là người làm công bên cạnh chỗ làm của chị Thủy nên trình báo vụ việc đến Công an phường 10, quận 5.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 5, Nguyễn Phước T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án đã nêu ở trên.

Vật chứng vụ án: 01 điện thoại hiệu Iphone 7-128G màu vàng (chưa thu hồi được); 01 thẻ nhớ SD có dung lượng 2GB ghi nhận lại sự việc Nguyễn Phước T trộm cắp điện thoại Iphone 7 màu vàng của chị Đặng Thị Thủy tại trước số 57 Hải Thượng Lãn Ông, phường 10, quận 5 vào ngày 18/5/2019; 01 cái áo thun đen dài tay cổ tròn có hiệu CK của Nguyễn Phước T mặc vào ngày 18/5/2019; 01 điện thoại hiệu SamSung Galaxy J2 màu vàng và số tiền 558.000 đồng thu giữ của Nguyễn Phước T.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Đặng Thị Thủy yêu cầu bị cáo Nguyễn Phước T bồi thường số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Tại bản kết quả định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 73/HĐĐG ngày 28/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự Quận 5 có kết quả định giá như sau: Điện thoại di động hiệu iPhone 7 – 128GB, màu vàng, đã qua sử dụng, tỷ lệ mới 80%, giá 4.000.000đồng/chiếc (bốn triệu đồng).

Bản cáo trạng số: 01/CT-VKS ngày 29/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Phước T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 5 giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Bị cáo Nguyễn Phước T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 – 128GB, màu vàng trị giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) của bà Đặng Thị Thủy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Phước T về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T với mức án từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù giam; Vật chứng xử lý theo quy định pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Phước T tự nguyện bồi thường cho bà Đặng Thị Thủy với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận và nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 5, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa công khai, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận, bị cáo Nguyễn Phước T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu iPhone 7 – 128GB, màu vàng trị giá 4.000.000đ (bốn triệu đồng) của bà Đặng Thị Thủy. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Phước T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét bị cáo là người có sức khỏe, có đủ khả năng nhận biết được hành vi của mình, biết hành vi trộm cắp là vi phạm pháp luật, vì tham lam muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự xã hội ở địa phương. Bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà đã tham gia thực hiện nhiều vụ trộm

cấp tài sản. Do đó, cần phải có một mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; nhằm mục đích giáo dục bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù với một thời gian nhất định để có thể cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời đủ sức răn đe đối với những người khác có hành vi tương tự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Không xem xét áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Viện kiểm sát nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đề xét xử và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Phước T là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[8] Đối với Nguyễn Văn Ai (chủ cửa hàng Khánh Khang, địa chỉ: số B14/9 Quốc Lộ 50, ấp 3A, Bình Hưng, huyện Bình Chánh) đã nhận mua của Nguyễn Phước T 01 chiếc điện thoại Iphone 7 màu vàng vào ngày 18/5/2019. Anh Ai không biết chiếc điện thoại T bán cho anh Ai là do trộm cắp mà có do đó không có cơ sở xử lý hình sự về hành vi trên.

Đối với Nguyễn Phước Hiền (anh ruột của T) không biết việc T lấy trộm điện thoại của chị Đặng Thị Thủy vào ngày 18/5/2019. Số tiền 100.000 đồng Hiền mượn của T vào buổi trưa cùng ngày, lúc này Hiền chưa biết T lấy trộm điện thoại của chị Thủy do đó không có cơ sở xử lý.

Đối với Hà Thị Thanh Trúc (chị dâu của T) khai vào buổi trưa ngày 18/5/2019 có nhận số tiền 300.000 đồng do T trả nợ. Tuy nhiên chị Trúc không biết việc T lấy trộm điện thoại của chị Thủy đem bán lấy tiền trả nợ do đó không có cơ sở xử lý.

[9] Về xử lý vật chứng:

01 điện thoại hiệu Iphone 7-128GB màu vàng (chưa thu hồi được);

01 cái áo thun đen dài tay cổ tròn có hiệu CK của Nguyễn Phước T mặc vào ngày 18/5/2019; Xét đây là tài sản cá nhân của bị cáo, Cơ quan Công an đã trả lại cho bị cáo là đúng quy định pháp luật nên Tòa không xét;

01 điện thoại hiệu SamSung Galaxy J2 màu vàng. Xét đây là tài sản riêng của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

Số tiền 558.000 đồng thu giữ của Nguyễn Phước T. Xét số tiền trên bị cáo do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

01 thẻ nhớ SD có dung lượng 2GB ghi nhận lại sự việc Nguyễn Phước T trộm cắp điện thoại Iphone 7 màu vàng của chị Đặng Thị Thủy tại trước số 57 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5 vào ngày 18/5/2019. Xét đây là các chứng cứ đang được lưu giữ theo hồ sơ vụ án nên tiếp tục lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là bà Đặng Thị Thủy yêu cầu bồi thường 6.000.000đ (sáu triệu đồng). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo T tự nguyện đồng ý bồi thường cho bà Thủy số tiền nêu trên nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước T 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Tiếp tục duy trì Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 102/2019/LCĐKNCT ngày 24/12/2019 của Tòa án nhân dân Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cho đến khi bắt bị cáo chấp hành án.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Phước T: 01 (một) điện thoại di động SamSung Galaxy J2 màu vàng nhưng giao cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền quản lý để bảo đảm thi hành án.

Tịch thu ngân sách nhà nước số tiền 558.000 đồng thu giữ của Nguyễn Phước T.

(Theo các biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2019 giữa Công an Quận 5 và Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh và Giấy nộp tiền vào tài khoản số 3949.0.9061559.00000 của Công an Quận 5 tại Kho bạc Nhà nước Quận 5, do Lê Anh Tuấn nộp vào ngày 07/11/2019).

Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) USB ghi dữ liệu camera vụ trộm điện thoại tại trước số nhà 57 Hải Thượng Lãn Ông, Phường 10, Quận 5; (hiện đang lưu theo hồ sơ vụ án).

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017); Khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Phước T bồi thường cho bà Đặng Thị Thủy số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Căn cứ Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Thông tư liên tịch số 01/TTLT ngày 19 tháng 6 năm 1997 của Tòa án nhân dân tối cao - Viện kiểm sát nhân dân tối cao - Bộ Tư pháp - Bộ Tài chính hướng dẫn việc xét xử và thi hành án về tài sản.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và bà Đặng Thị Thủy có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo không thanh toán khoản tiền bồi thường thiệt hại nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi chậm trả theo quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Luật phí và lệ phí.

Bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TpHCM;
- Sở Tư pháp TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TpHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 5;
- Cơ quan CSĐT Công an Quận 5;
- Bộ phận THA HS Tòa án Quận 5;
- Chỉ cục Thi hành án dân sự Quận 5;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án, VT;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Dũng